

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH L Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH L Đ**

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Đăng Khánh Phương
+ Ông Lê Thái Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh L Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh L Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh L Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST - HS ngày 13/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 2001, tại: L Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Thiện Chí, xã Ninh Gia, huyện Đ Tr, Tỉnh L Đ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đình Tr, sinh năm: 1970 và bà: Trần Thị Kim H, sinh năm: (không rõ); chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, Tỉnh L Đ.

- Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Huỳnh Phương U, sinh năm: 1999; địa chỉ: Số 37F Thông Thiên Học, Phường E, Thành phố ĐL, Tỉnh L Đ.

2. Chị Phạm Thị Minh S, sinh năm: 1984; địa chỉ: Khu Bạch Đằng, Thị trấn NB, huyện LH, Tỉnh L Đ.

3. Chị Hoàng Thị Q, sinh năm: 2000, địa chỉ: Tổ 1, Thôn Trung Hiệp, xã H A, huyện Đ Tr, Tỉnh L Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Đức H, sinh năm: 1984; địa chỉ: Số 2/19/3 Trần Quý Cáp, Phường H, Thành phố ĐL, Tỉnh L Đ.

(Bị cáo có mặt, những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2023, Nguyễn Văn Đ từ Đ Tr, L Đ lên thành phố ĐL để tìm việc làm. Do không tìm được việc làm ổn định, Đ đã nhiều lần chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 8/2023, thông qua mạng xã hội, Nguyễn Văn Đ được chị Nguyễn Huỳnh Phương U, là quản lý của khách sạn H Ph, địa chỉ: 24 Mai Anh Đào, Phường 8, TP ĐL, tỉnh L Đ thuê làm lễ tân cho khách sạn H Ph, với nhiệm vụ nhận khách đến thuê phòng, thu tiền khi khách trả phòng. Do trong quá trình thử việc nên chị U và Đ chưa tiến hành thỏa thuận tiền lương và chưa ký kết hợp Đ lao động. Vào ngày 15/8/2023, khi làm lễ tân tại khách sạn, Đ thu của khách đến thuê phòng số tiền là 6.875.000 Đ (*sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn Đ*). Sau khi thu được số tiền này, Đ không đưa cho chị U mà bỏ đi khỏi khách sạn và tiêu xài cá nhân hết (BL: 85-87, 110-123).

Người bị hại: Chị Nguyễn Huỳnh Phương U, sinh năm: 1999, nơi cư trú: 37F Thông Thiên Học, Phường E, TP ĐL, tỉnh L Đ bị chiếm đoạt số tiền 6.875.000 Đ (*sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn Đ*). Chị U yêu cầu Đ phải bồi thường lại số tiền mà Đ đã chiếm đoạt (BL: 85-87).

Lần 2: Vào khoảng 13 giờ ngày 13/10/2023, Đ đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ tìm kiếm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Tại Bệnh viện, Đ phát hiện tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh có chị Phạm Thị Minh S đang ngồi sử dụng điện thoại hiệu Iphone 13 Promax trên ghế, xung quanh có ít người qua lại nên Đ lại gần chỗ chị S, sau đó dùng tay phải giật điện thoại của chị S và lập tức bỏ chạy ra ngoài khu vực hàng rào của Bệnh viện. Đ leo qua hàng rào và đón xe về lại huyện Đ Tr - L Đ. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của chị Phạm Thị Minh S, Đ bán điện thoại này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực Công viên thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ Tr - L Đ với giá 3.500.000 Đ (*ba triệu năm trăm ngàn Đ*) nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Số tiền bán được điện thoại Đ đã tiêu xài cá nhân hết (BL: 93-98, 110-123).

Người bị hại: Chị Phạm Thị Minh S, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Bạch Đằng, trị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh L Đ, bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu vàng Gold, dung lượng 128Gb. Hội Đ định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố ĐL xác định chiếc điện thoại này trị giá là 15.000.000 Đ. Chị S yêu cầu Đ bồi thường số tiền là 15.000.000 Đ (BL: 93-98).

Lần 3: Ngày 04/11/2023, Đ đến hành lang của khoa Ngoại chấn thương của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ thì gặp được chị Hoàng Thị Q, sinh năm: 2000, đang đi chăm bệnh cho em là Hoàng Thị Ngọc. Biết chị Q đang sử dụng một điện thoại Iphone 7 Plus và một máy tính bảng Ipad Mini 6 nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài

sản của chị Q. Thực hiện ý định này, khoảng 12 giờ 00 ngày 5/11/2023, Đ đến phòng 215 rủ chị Q cùng với em Ngọc ra Căn tin Bệnh viện để mua đồ. Sau đó, biết được chị Q để lại điện thoại và máy tính bảng trong phòng, Đ lấy lý do quên tiền để quay lại phòng 215 của khoa Ngoại chấn thương, thấy trong phòng không có ai nên Đ đã trộm cắp một điện thoại Iphone 7 Plus và một máy tính bảng Ipad Mini 6 của chị Q rồi bỏ đi. Sau đó, Đ đem bán máy tính bảng Ipad Mini 6 cho anh Đinh Đức H, chủ Cửa hàng điện thoại Thúy Nga, địa chỉ: 09 Phan Chu Trinh, Phường 9, TP ĐL với giá 4.100.000 Đ (*bốn triệu một trăm ngàn Đ*) và đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình đem bán tài sản, Đ làm rớt điện thoại cá nhân của mình nên đã lấy điện thoại Iphone 7 Plus của chị Q để sử dụng (BL: 77-82, 110-123).

Vật chứng thu giữ: 01 (*một*) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ, số IMEI: 35946.908.159.1194.

Người bị hại: Chị Hoàng Thị Q, sinh năm: 2000, nơi cư trú: Tổ 1, thôn Trung Hiệp, xã H A, huyện Đ Tr, Tỉnh L Đ, bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, dung lượng 128Gb và một máy tính bảng hiệu Ipad Mini 6, màu trắng, dung lượng 64Gb. Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL xác định chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 7Plus trị giá là 4.000.000 Đ; chiếc Máy tính bảng hiệu Ipad Mini 6 trị giá là 9.000.000 Đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.000.000 Đ. Chị Q đã nhận lại chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ và yêu cầu Đ bồi thường số tiền là 9.000.000 Đ (BL: 77-82).

Tại bản cáo trạng số 174/CT-VKSĐL-LĐ ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về các tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171; “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận, từ tháng 8 đến tháng 11 năm 2023, tại khu vực ĐL, Đ đã 03 lần chiếm đoạt tài sản của ba người khác với ba hành vi cụ thể, mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân như cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ ngU quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về các tội “*Cướp giật tài sản*”; “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đ thời, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù và áp dụng khoản 1 Điều 175 điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp các tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành chung hình phạt tù cho cả ba tội danh nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại gồm: Chị Nguyễn Huỳnh Phương U số tiền 6.875.000 Đ (*sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn Đ*); chị Phạm Thị Minh S, số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu Đ*) và chị Hoàng Thị Q số tiền là 9.000.000đ (*chín triệu Đ*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh L Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh L Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ:* Do không có công việc ổn định nên Nguyễn Văn Đ từ huyện Đ Tr lên thành phố ĐL, tỉnh L Đ để tìm việc làm. Ngày 15/8/2023, tại Khách sạn H Ph, địa chỉ: số 24 đường Mai Anh Đào, Phường 8, Thành phố ĐL, Đ được chị Nguyễn Huỳnh Phương U giao cho thu số tiền 6.875.000 Đ của khách thuê phòng. Sau khi thu được số tiền này, Nguyễn Văn Đ đã bỏ trốn chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Tiếp đó, đến khoảng 13 giờ ngày 13/10/2023, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ, Đ đã tiếp cận chị Phạm Thị Minh S, cướp giật chiếc điện thoại hiệu Iphone 13 Promax của chị S đang cầm trên tay sử dụng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đến ngày 05/11/2023, tại Phòng 215, Khoa Ngoại chấn thương Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ, Đ lén lút chiếm đoạt của chị Hoàng Thị Q 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 7Plus và 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mini 6. Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận, ngoài 01 điện thoại di động trộm cắp của chị Q bị cáo giữ lại để sử dụng thì tất cả các tài sản chiếm đoạt còn lại bị cáo mang đi bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội cụ thể:

+ Lợi dụng lòng tin của chị Nguyễn Huỳnh Phương U, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã chiếm đoạt của chị U số tiền 6.875.000đ (*sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn Đ*) của khách thuê phòng.

+ Nhanh chóng chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu vàng Gold, dung lượng 128Gb của chị Phạm Thị Minh S trị giá 15.000.000đ (*mười lăm triệu Đ*).

+ Lén lút chiếm đoạt của chị Hoàng Thị Q, điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, dung lượng 128Gb và một máy tính bảng hiệu Ipad Mini 6, màu trắng, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.000.000đ (*mười ba triệu Đ*).

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản mà họ đã giao cho mình nhận giữ giúp; nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác đang cầm trên tay và nhanh chóng tẩu thoát và thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của người khác đều là các hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Từng hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Đ không chỉ xâm phạm trực tiếp vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến sự an toàn về sức khỏe, tính mạng của người khác; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Văn Đ phạm vào các tội “*Cướp giật tài sản*”; “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” như cáo trạng số 174/CT-VKSĐL-LĐ ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh L Đ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại giai đoạn điều tra, những người bị hại yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường gồm: Bồi thường cho chị Nguyễn Huỳnh Phương U số tiền 6.875.000 Đ (*sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn Đ*); chị Phạm Thị Minh S, số tiền 15.000.000 Đ và chị Hoàng Thị Q số tiền là 9.000.000 Đ. Tại phiên tòa, bị cáo cũng Đ ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của bị hại nên cần chấp nhận.

[6] Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ khai có thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của một phụ nữ lớn tuổi tại hành lang Khoa Tai Mũi Họng Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ vào tháng 9/2023 rồi bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ở chợ Ngô Quyền, thành phố ĐL được 4.000.000 Đ. Do không thu được vật chứng là chiếc điện thoại và chưa xác định được người bị hại nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với anh Đinh Đức H , là người mua lại máy tính bảng Ipad Mini 6 của Nguyễn Văn Đ. Quá trình điều tra xác định khi mua Ipad, anh H không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với anh Đinh Đức H là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. TU bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm các tội “*Cướp giết tài sản*”; “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù;

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (*chín*) tháng tù;

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 175 điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (*chín*) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành chung cho cả ba tội là 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày bị bắt, tạm giam 28/11/2023.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3; các Điều 585; 586; 587 và 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho những người bị hại gồm:

2.1. Bồi thường cho chị Nguyễn Huỳnh Phương U số tiền 6.875.000đ (*sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn Đ*)

2.2. Bồi thường cho chị Phạm Thị Minh S, số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu Đ*).

2.3. Bồi thường cho chị Hoàng Thị Q số tiền là 9.000.000đ (*chín triệu Đ*).

Kể từ ngày người được thi hành án (chị U, chị S và chị Q) có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án (bị cáo Đ) còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn Đ*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.543.750đ (*một triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi Đ*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tU án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh L Đ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền

